TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀ THÀNH
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày 29/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Nhàn.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đỗ Thành Ngọc** .

2. Ông **Lê Huỳnh Hải Đăng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Chí Dũng –** Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 13/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hồ Quốc D.,** sinh ngày 08/6/1999 tại TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố Long Thành, phường LTTr, thị xã HT, tỉnh TN; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố Long Kim, phường LTTr, thị xã HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Hồ Th. Kh. và bà Trần Thị Thủy T.; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Về nhân thân:

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 07/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2016/HSST ngày 08/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN đã xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 07/7/2016, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 10/6/2018 (bị cáo đã xóa án tích do khi phạm tội là người dưới 18 tuổi).

- Bị tạm giữ ngày 24/11/2019, tạm giam ngày 03/12/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Thành Tr** (tên gọi khác:**Út**), sinh năm 1994 tại TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Xóm Mía, xã Phước Trạch, huyện GD, tỉnh TN; Nơi cư trú hiện nay: Ấp Long Bình, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn Đ. và bà Hồ Thị Ngh.; Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/02/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Huỳnh Th.**, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Long Hải, xã TrT, thị xã HT, tỉnh TN.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Trần Minh T.**, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Long Bình, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/11/2019, Hồ Quốc D. cùng Hồ Trí Thông, sinh năm 2000, ngụ ấp Trường Huệ, xã TrT, huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh TN đang ngồi chơi trước nhà Đỗ Thành Tr trên đường Tôn Đức Thắng, thuộc ấp Long Bình, xã LTN, huyện HT (nay là thị xã HT) thì nhìn thấy anh Huỳnh Th., sinh năm 1989, ngụ ấp Long Hải, xã TrT điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH Mode, biển số 70B1-680.93 bị ngã trên đường do say rượu. Thấy vậy, D. chạy ra quan sát và nhìn thấy điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu hồng để trong túi quần của Th. nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. D. nói sẽ chở Th. về nhà và kêu Tr lấy xe mô tô biển số 70G1-416.14 của Thông chạy theo để chở D. về nhà Tr.

Khi ba người đi đến đoạn đường thuộc ấp Long Hải, xã TrT, do thấy Th. đã say nên D. giả vờ kêu Th. lấy điện thoại gọi cho gia đình để chỉ đường, Th. đồng ý và mở khóa màn hình giao điện thoại cho D.. Sau đó, D. cầm điện thoại đi về phía Tr và gọi vào số điện thoại lưu tên "Me Yeu" 03 lần nhưng không nói gì mà bỏ điện thoại vào túi quần lên xe để Tr chở về nhà.

Sau đó, trên đường đi đến nhà của anh Trần Minh T., sinh năm 1988, thuộc ấp Trường Huệ, xã TrT để sử dụng ma túy thì D. nói với Tr sẽ cầm cố điện thoại hiệu Oppo của Tr để lấy tiền tiêu xài và đưa điện thoại Iphone 7 Plus vừa chiếm đoạt cho Tr sử dụng và Tr đồng ý. Khi đến nhà T. thì D. giao điện thoại Iphone 7 Plus cho Tr, Tr mở màn hình lên xem thì thấy có thông báo mất máy nên tắt nguồn, rồi đem điện thoại ra sau nhà T. giấu trong chiếc tất màu đen và dùng thùng sơn úp lại. Sau khi Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HT nhận tin báo đã định vị được điện thoại nên T. hành truy tìm và thu giữ tang vật tại nơi Tr cất giấu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 111/KLĐG-TTHS ngày 26/11/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện HT (nay là thị xã HT) kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu hồng có giá trị 6.000.000 đồng.

Qua xác minh, các bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 16/CT-VKSHT ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HT (nay là Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT), tỉnh TN đã truy tố bị cáo Hồ Quốc D. về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Đỗ Thành Tr về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" được quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Thành (nay là Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT), tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc D. phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị cáo Đỗ Thành Tr phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hồ Quốc D. từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

- Áp dụng khoản 1, Điều 323; điểm i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành Tr từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Ghi nhận bị hại anh Huỳnh Th. đã nhận lại 01 điện thoại di động xong và xử lý vật chứng khác theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo D., Tr nói lời sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn hối cải, các bị cáo nhận thức việc làm của các bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện HT (nay là Công an thị xã HT), điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT (nay là Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T. hành tố tụng, người T. hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T. hành tố tụng, người T. hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo D., Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội , lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu , chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 23/11/2019, Hồ Quốc D. đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus có giá trị 6.000.000 đồng của anh Huỳnh Th.; Đỗ Thành Tr không hứa hẹn trước, biết rõ điện thoại này do D. phạm tội mà có vẫn đem đi cất giấu để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Hồ Quốc D. đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản " được quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Đỗ Thành Tr đã phạm tội " Chứa chấp tài sản do người phạm tội mà có" được quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT (nay là Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT), tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự công cộng.

Bị cáo D. phát hiện điện thoại trong túi quần của anh Th. thì bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt, dùng thủ đoạn đưa anh Th. về nhà, giả vờ kêu anh Th. điện thoại về nhà để người thân chỉ đường rồi chiếm đoạt nên bị cáo có mức án cao hơn bị cáo Tr. Bị cáo Tr biết rõ điện thoại là tài sản mà bị cáo D. vừa chiếm đoạt của anh Th., nhưng bị cáo vẫn cất giấu để sử dụng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo D., Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận anh Huỳnh Th. đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus.

01 chiếc tất màu đen, có chữ Adidac, đã qua sử dụng và 01 vỏ thùng sơn bằng kim loại, trên thùng có chữ XBOND LITE, không có nắp, đã qua sử dụng là các vật dụng dùng để cất giấu điện thoại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Xe mô tô biển số 70H4-3973 của anh Trần Minh T. bị thu giữ không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho anh T..

[5] Các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hồ Quốc D. phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bị cáo Đỗ Thành Tr phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có".

1. Áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Hồ Quốc D.** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2019.

2. Áp dụng khoản 1, Điều 323; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thành Tr** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Ghi nhận anh Huỳnh Th. đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus.

* Tịch thu tiêu hủy:

01 chiếc tất màu đen, có chữ Adidac, đã qua sử dụng và 01 vỏ thùng sơn bằng kim loại, trên thùng có chữ XBOND LITE, không có nắp, đã qua sử dụng.

* Trả lại cho anh Trần Minh T. 01 xe mô tô biển số 70H4-3973, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, số máy: LC150FMGY0447389, số khung: VMEPCG00221063916, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Các bị cáo Hồ Quốc D., Đỗ Thành Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Th., anh T. có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Tấn Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú; ;
- TAND tỉnh TN;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND thị xã Hoà Thành;.
- CCTHADS thị xã HT;
- THA phạt tù;
- Lưu.